TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **58** /2022/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 16 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83,84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 52/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông **Đỗ Phú T**, sinh năm 1968 và Bà **Lê Thị Ph**, sinh năm 1980. Cùng địa chỉ: Số K18/39B đường Ng, tổ 10, phường M, quận N, thành phố Đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Phú T và bà Lê Thị Ph kết hôn năm 2014, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì mâu thuẫn phát sinh. Nguyên nhân do tính tình và quan điểm sống không hợp nhau, không có tiếng nói chung, mất niềm tin, mâu thuẫn kéo dài cho đến nay vẫn không thay đổi, từ năm 2021 ông bà đã sống ly thân nhau. Nay ông T và bà Ph xác định

không còn yêu thương nhau nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông, bà được thuận tình ly hôn. Thấy, mâu thuẫn giữa ông T và bà Ph đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông, bà là phù hợp.

[2] Về quan hệ con chung: Ông T và bà Ph xác định có 02 con chung: Đỗ Phú T, sinh ngày 24/7/2014 và Đỗ Phú L, sinh ngày 08/11/2016. Ly hôn ông T và bà Ph thỏa thuận: Giao cả 02 con chung cho ông Tánh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bà Ph không phải cấp dưỡng nuôi con. Sự tự nguyện thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung sau ly hôn của ông bà là phù hợp pháp luật nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật HN&GĐ chấp nhận thỏa thuận của ông bà.

[3] Về tài sản chung: Ông T và bà Phg xác định không có.

[4] Về nợ chung: Ông Tánh và bà Phượng xác định không có.

[5] Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình: 300.000 đồng ông T và bà Ph mỗi người chịu 1/2 là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng ông bà đã nộp tại biên lai số 0001319 ngày 18/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Phú T và bà Lê Thị Ph thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Giao 02 con chung Đỗ Phú T, sinh ngày 24/7/2014 và Đỗ Phú L, sinh ngày 08/11/2016 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bà Lê Thị Ph không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Tvà bà Ph xác định không có

- Về nợ chung: Ông T và bà Phxác định không có.

2. Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình: 300.000 đồng Ông T và bà Ph mỗi người chịu 1/2 là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng ông bà đã nộp tại biên lai số 0001319 ngày 18/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, TP ĐN.
(theo Giấy chứng nhận kết hôn số 65/2014,
đăng ký ngày 11/6/2014).
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Đã ký

Lương Thị Anh